

Số: 25/2024/QĐST - HNGĐ

Quảng Xương, ngày 22 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 249/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2023 giữa :

- **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị L - sinh năm 1999
HKTT: Thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa
Nơi ở hiện nay: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa
- **Bị đơn :** Anh Đặng Văn H, sinh năm 1997
Nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp. quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị L và anh Đặng Văn H
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Lê Thị L và anh Đặng Văn H có 01 con chung là cháu Đặng Hồng A, sinh ngày 09/7/2019. Giao chị Linh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Hồng A, anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Linh mỗi tháng 2.000.000đ, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2024 trở đi cho đến khi cháu Anh đến tuổi thành niên. Anh H được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản*: Chị L, anh H tự thỏa thuận giải quyết về phần tài sản. Chấp nhận sự tự nguyện của chị L xin rút yêu cầu giải quyết về phần tài sản.

- *Về công nợ*: Anh, chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh chị thỏa thuận, chị L chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 0002062 ngày 12/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương (chị đã nộp đủ)

Trả lại cho chị Lê Thị L số tiền 12.000.000đ tiền tạm ứng án phí về yêu cầu giải quyết về tài sản, chị L được nhận lại số tiền 12.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q theo biên lai thu số 0002063 ngày 12/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7,7a,7b, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- THA DS huyện Q
- VKSND huyện Q,
- UBND xã Q, huyện Q,
- tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Huyền

